

Số: 46/2018/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 25 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;

Căn cứ Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1583/TTr-SCT ngày 21 tháng 11 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 01 năm 2019 và thay thế Quyết định số 20/2015/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2015 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy chế hoạt động và quản lý vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;

Giám đốc các Sở: Công Thương, Lao động - Thương binh và xã hội, Tài chính;
Thủ trưởng các Sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã,
thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Các cơ quan, đơn vị, tổ
chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *luu*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Bộ Công an;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh Ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Văn phòng đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Như điều 3;
- TT Công báo, Công TTĐT tỉnh;
- Lưu VT, KT^(NQT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



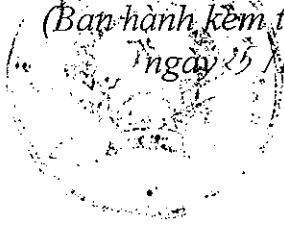
Mùa A Sơn

QUY CHẾ

**Quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 46 /2018/QĐ-UBND

ngày 25/12/2018 của UBND tỉnh Điện Biên)



Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về hoạt động vật liệu nổ công nghiệp (VLNCN), tiền chất thuốc nổ (TCTN) sử dụng để sản xuất VLNCN trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Quy chế này không áp dụng đối với công tác quản lý các hoạt động VLNCN, TCTN phục vụ mục đích an ninh, quốc phòng và trong các trường hợp khẩn cấp theo quy định pháp luật.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm quản lý VLNCN, TCTN sử dụng để sản xuất VLNCN trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Chương II TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN

Điều 3. Sở Công Thương

Sở Công Thương là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý Nhà nước về hoạt động VLNCN, TCTN sử dụng để sản xuất VLNCN trên địa bàn tỉnh; là đầu mối trong việc phối hợp với các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh quản lý VLNCN, TCTN sử dụng để sản xuất VLNCN có nhiệm vụ:

1. Chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng soạn thảo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn tổ chức thực hiện các văn bản quản lý, các quy định pháp luật về VLNCN, TCTN sử dụng để sản xuất VLNCN.

2. Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại, thu hồi (hoặc trả lại) giấy phép sử dụng VLNCN.

3. Cấp, cấp lại hoặc thu hồi giấy phép sử dụng VLNCN cho các tổ chức có nhu cầu và đủ điều kiện sử dụng VLNCN thuộc thẩm quyền cấp phép theo quy định.

4. Tiếp nhận hồ sơ Thông báo về sử dụng VLNCN của các đơn vị có giấy phép hoạt động VLNCN do Bộ Công Thương, Bộ Quốc phòng cấp khi hoạt động VLNCN tại địa phương.

5. Công bố trên Website Sở Công Thương các thông tin cần thiết về nội dung Giấy phép đã cấp. Các thông tin đã công bố có giá trị pháp lý như thông tin gốc trong hồ sơ lưu trữ tại Sở Công Thương. Gửi bản sao Giấy phép cho cơ quan quản lý nhà nước cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có sử dụng VLNCN biết để theo dõi, giám sát.

6. Tổ chức thu và quản lý, sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp phép sử dụng VLNCN theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.

7. Tiếp nhận hồ sơ đề nghị huấn luyện; tổ chức huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn VLNCN, TCTN cho các đối tượng là Người quản lý.

Tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn VLNCN, TCTN cho các đối tượng là Người được giao quản lý kho VLNCN; Chỉ huy nổ mìn; Thợ mìn; Người phục vụ; người áp tải, điều khiển phương tiện vận chuyển VLNCN.

8. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm về hoạt động VLNCN, TCTN sử dụng để sản xuất VLNCN trên địa bàn tỉnh.

9. Chủ trì phối hợp các ngành có liên quan chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác báo cáo trong các trường hợp bất thường và Báo cáo định kỳ hoạt động VLNCN, TCTN sử dụng để sản xuất VLNCN theo quy định.

10. Quản lý chất lượng công trình xây dựng liên quan đến bảo quản VLNCN, TCTN sử dụng để sản xuất VLNCN theo quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng.

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và cơ quan quản lý nhà nước cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc kiểm tra nghiệm thu, thẩm duyệt, xác định vị trí cho các tổ chức, doanh nghiệp xây dựng, đặt kho chứa và bảo quản VLNCN, TCTN sử dụng để sản xuất VLNCN theo quy định.

Điều 4. Công an tỉnh

1. Phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định về an ninh trật tự; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong quản lý sử dụng, bảo quản, vận chuyển VLNCN, TCTN theo quy định của pháp luật.

2. Phối hợp Sở Công Thương và các ngành liên quan tham gia xây dựng văn bản quản lý về VLNCN, TCTN trên địa bàn tỉnh.

3. Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ, kiểm tra, cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

4. Tiếp nhận, thẩm duyệt hồ sơ cấp Giấy Chứng nhận, Giấy phép:

Cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy;

Tổ chức nghiệm thu về PCCC đối với kho VLNCN, TCTN theo quy định của Luật PCCC;

Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự để làm ngành, nghề kinh doanh có điều kiện;

Cấp Giấy phép vận chuyển VLNCN, TCTN.

5. Cử cán bộ tham gia giám sát việc sử dụng VLNCN do Sở Công Thương chủ trì khi nổ mìn trong các khu vực dân cư, cơ sở khám chữa bệnh, khu vực có các di tích lịch sử, văn hoá, bảo tồn thiên nhiên, các công trình an ninh, quốc phòng hoặc các công trình quan trọng khác của quốc gia, khu vực bảo vệ khác theo quy định pháp luật.

6. Phối hợp với Sở Công Thương và các ngành liên quan trong thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất các doanh nghiệp sử dụng VLNCN, kiểm tra chất lượng công trình kho VLNCN trước khi cấp phép sử dụng VLNCN; kiểm tra, kiểm soát khối lượng VLNCN cấp phép vận chuyển cho từng công trình, địa điểm sử dụng đảm bảo phù hợp với quy mô, số lượng cho phép tại Giấy phép sử dụng VLNCN; Tổ chức diễn tập các phương án kế hoạch ứng cứu khẩn cấp của các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

7. Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ, công an các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với các đơn vị liên quan tiến hành thanh tra, kiểm tra hoạt động VLNCN, TCTN trên địa bàn. Phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm về hoạt động VLNCN, TCTN. Chủ trì tiến hành điều tra, truy tố các vụ án liên quan đến hoạt động VLNCN, TCTN theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

1. Phổ biến, hướng dẫn các đơn vị hoạt động VLNCN, TCTN theo chức năng quản lý trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác quản lý, đảm bảo tuân thủ các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về VLNCN, TCTN.

2. Phối hợp với Công an tỉnh, chính quyền địa phương về công tác đảm bảo an ninh, trật tự, phòng chống cháy, nổ trên địa bàn có hoạt động VLNCN, TCTN.

3. Phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra đối với các tổ chức, cá nhân liên quan đến VLNCN, TCTN thuộc địa bàn quản lý, các phương tiện giao thông đường bộ, tất cả các đường tiểu ngạch nhằm phát hiện, ngăn chặn hoạt động vận chuyển, mua bán, tàng trữ và sử dụng VLNCN, TCTN trái quy định của pháp luật.

Điều 6. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành tỉnh

Các Sở, ban, ngành tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Công Thương, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh quản lý hoạt động VLNCN, TCTN trên địa bàn tỉnh.

Điều 7. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố

1. Chỉ đạo các phòng chức năng ở địa phương, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn quản lý: Tuyên truyền, phổ biến các quy định có liên quan về VLNCN, TCTN sử dụng để sản xuất VLNCN; Theo dõi, giám sát các hoạt động VLNCN, TCTN sử dụng để sản xuất VLNCN; Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh trong việc kiểm tra nghiệm thu, thẩm duyệt, xác định vị trí cho các tổ chức, doanh nghiệp xây dựng, đặt kho chứa và bảo quản VLNCN, TCTN sử dụng để sản xuất VLNCN theo quy định.

2. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thông báo cho nhân dân biết và chấp hành các quy định an toàn trong khu vực nổ mìn theo thông báo của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và của đơn vị sử dụng VLNCN.

3. Xây dựng kế hoạch kiểm tra và xử lý hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý VLNCN, TCTN sử dụng để sản xuất VLNCN trên địa bàn theo quy định của Pháp luật.

4. Cử cán bộ, tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý Nhà nước cấp tỉnh, khi tiến hành kiểm tra sử dụng VLNCN, TCTN sử dụng để sản xuất VLNCN trên địa bàn quản lý.

5. Thông báo về sự cố VLNCN, TCTN sử dụng để sản xuất VLNCN xảy ra trên địa bàn đến Công an tỉnh, Sở Công Thương, đồng thời phối hợp với các ngành để khắc phục hậu quả.

Điều 8. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

1. Tuyên truyền, phổ biến các quy định có liên quan về VLNCN, TCTN sử dụng để sản xuất VLNCN.

2. Theo dõi, giám sát các hoạt động VLNCN, TCTN sử dụng để sản xuất VLNCN trên địa bàn; Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước cấp trên trong việc kiểm tra nghiệm thu, thẩm duyệt, xác định vị trí cho các tổ chức, doanh nghiệp xây dựng, đặt kho chứa và bảo quản VLNCN, TCTN sử dụng để sản xuất VLNCN trên địa bàn theo quy định.

3. Thực hiện thông báo cho nhân dân biết và chấp hành quy định của Giấy phép sử dụng VLNCN và các quy định của pháp luật về hoạt động VLNCN, TCTN sử dụng để sản xuất VLNCN.

4. Có trách nhiệm thông báo về sự cố VLNCN, TCTN sử dụng để sản xuất VLNCN xảy ra trên địa bàn đến Ủy ban nhân dân cấp huyện, đồng thời phối hợp với các cơ quan chức năng để xử lý, khắc phục sự cố.

Chương III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Công Thương hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quy chế này; định kỳ hàng năm tổng hợp, đánh giá báo cáo UBND tỉnh.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các Sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Sở Công Thương để kịp thời tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.



Mùa A Sơn